

Số: **84/2023/QĐST-DS**

Bình Đại, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 235/2023/TLST-DS, ngày 18 tháng 7 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần N.**

Địa chỉ: LPB Tower, số 210 đường T, phường H, Quận K, Thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Nguyễn Đức A** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà **Trần Ngọc N** – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh Bến Tre.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Ngọc Phượng:* Ông **Nguyễn Minh R** – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP N – Chi nhánh Bến Tre.

Địa chỉ: 368 Đại lộ Đồng Khởi, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* 1. Ông **Bùi Xuân H**, sinh năm 1970.

2. Bà **Trần Thị X**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp Bình Thạnh 3, xã Thạnh Trị, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bùi Xuân H, bà Trần Thị X thừa nhận còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền vay tạm tính đến ngày 21/8/2023 là 1.410.147.389 đồng (Một tỷ bốn trăm mười triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi chín đồng), trong đó: tiền nợ gốc là 1.329.999.978 đồng (Một tỷ ba trăm hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi tám đồng); tiền lãi quá hạn là 64.060.038 đồng (Sáu mươi bốn triệu không trăm sáu mươi nghìn không trăm ba mươi tám đồng); tiền lãi chậm trả gốc là 15.312.854 đồng (Mười lăm triệu ba trăm mười hai nghìn tám trăm năm mươi bốn đồng) và tiền lãi chậm trả lãi là 774.519 đồng (Bảy trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm mười chín đồng).

Ông Bùi Xuân H, bà Trần Thị X có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền vay tạm tính đến ngày 21/8/2023 là 1.410.147.389 đồng (Một tỷ bốn trăm mười triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn ba trăm tám mươi chín đồng), trong đó: tiền nợ gốc là 1.329.999.978 đồng (Một tỷ ba trăm hai mươi chín triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi tám đồng); tiền lãi quá hạn là 64.060.038 đồng (Sáu mươi bốn triệu không trăm sáu mươi nghìn không trăm ba mươi tám đồng); tiền lãi chậm trả gốc là 15.312.854 đồng (Mười lăm triệu ba trăm mười hai nghìn tám trăm năm mươi bốn đồng) và tiền lãi chậm trả lãi là 774.519 đồng (Bảy trăm bảy mươi bốn nghìn năm trăm mười chín đồng). Trả một lần vào ngày Quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật (31/8/2023).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, ông Bùi Xuân H, bà Trần Thị X còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD21A2022050 ngày 30/3/2022 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần N – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch B với ông Bùi Xuân H, bà Trần Thị X, từ ngày 22/8/2023 cho đến khi ông Bùi Xuân H, bà Trần Thị X trả hết nợ.

Trường hợp ông Bùi Xuân H, bà Trần Thị X không thực hiện nghĩa vụ liên đới trả nợ hoặc không trả đủ số nợ thì Ngân hàng TMCP N có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 010/2020/HĐTC/PGDBinhDai ngày 02/03/2020 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần N – Chi nhánh Bến Tre – Phòng giao dịch B với ông Bùi Xuân H, bà Trần Thị X.

** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:*

- Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 26.533.724 đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm ba mươi ba nghìn bảy

trăm hai mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007396 ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Ông Bùi Xuân H, bà Trần Thị X tự nguyện liên đới chịu toàn bộ án phí với số tiền là 27.152.000 đồng (Hai mươi bảy triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Long Hồ